

Số: 123 /KH - UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 6 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn năm 2018 – 2022”**

Thực hiện Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ Tư pháp Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 – 2022” (sau đây gọi là *Đề án*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Triển khai kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được quy định tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ Tư pháp thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 – 2022”, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, nhằm nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

c) Tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo Đề án.

##### **2. Yêu cầu**

a) Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phải bám sát và bảo đảm thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời những nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Đề án.

b) Các nội dung của Kế hoạch phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương gắn với thời gian lộ trình cụ thể; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các nhiệm vụ khác để sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

c) Đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đồng thời bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa Sở Tư pháp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Hoạt động hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án**

a) Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Tháng 5, 6/2018.
- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch được ban hành.
- b) Hội nghị quán triệt việc triển khai thực hiện Đề án
  - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
  - Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
  - Thời gian thực hiện: Quý III/2018.
  - Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả Hội nghị.
- c) Kiểm tra việc thực hiện Đề án
  - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
  - Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
  - Thời gian thực hiện: Kết hợp với việc kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm.
  - Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra.
- d) Hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án
  - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
  - Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
  - Thời gian thực hiện: Hội nghị sơ kết tổ chức vào Quý IV/2020; Hội nghị tổng kết tổ chức vào Quý IV/2022.
  - Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả Hội nghị.

## **2. Xây dựng văn bản, hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật**

- a) Nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh
  - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
  - Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
  - Thời gian thực hiện: Sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị về nội dung này.
  - Kết quả, sản phẩm: Chỉ thị của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

b) Nghiên cứu, góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả góp ý.

c) Nghiên cứu, góp ý dự thảo Khung theo dõi thi hành pháp luật và hệ thu thập dữ liệu phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả góp ý.

d) Áp dụng thí điểm Khung theo dõi thi hành pháp luật và hệ thu thập dữ liệu phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật (*nếu là địa phương được chọn thực hiện thí điểm*).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

đ) Nghiên cứu, góp ý dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tiêu chí đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên cơ sở áp dụng thí điểm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả góp ý.

**3. Nghiên cứu, góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng ban hành Quy trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả góp ý.

**4. Nghiên cứu, góp ý phần mềm thu thập thông tin thi hành pháp luật (phần mềm phục vụ việc báo cáo tình hình thi hành pháp luật) kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; phần mềm đánh giá tình hình thi hành pháp luật (phần mềm quan trắc tình hình thi hành pháp luật)**

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.
- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả góp ý.

**5. Bảo đảm các điều kiện cho công tác tổ chức thi hành pháp luật**

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các quy định về kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thi hành pháp luật theo hướng bố trí toàn diện, đầy đủ các nội dung chi và mức chi phù hợp đối với các hoạt động tổ chức thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tài chính.
- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát, đề xuất nội dung về kinh phí bảo đảm cho công tác tổ chức thi hành pháp luật.

b) Bố trí biên chế pháp chế chuyên trách tại các sở, ngành chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổng biên chế được giao để thực hiện nhiệm vụ pháp chế nói chung và làm đầu mối công tác tổ chức thi hành pháp luật nói riêng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ.
- Kết quả, sản phẩm: Bố trí biên chế pháp chế chuyên trách tại các sở, ngành chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổng biên chế được giao để thực hiện nhiệm vụ pháp chế nói chung và làm đầu mối công tác tổ chức thi hành pháp luật nói riêng.

c) Phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện đào tạo, bồi dưỡng để tăng cường năng lực cho cán bộ, công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là kỹ năng, năng lực tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, năng lực phản ứng chính sách

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả việc tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt kỹ năng, năng lực tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, năng lực phản ứng chính sách.

#### **6. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Kết hợp với nhiệm vụ kiểm tra công tác theo thi hành pháp luật hằng năm.

- Kết quả sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí hằng năm thực hiện Đề án tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

3. Đối với các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện trong năm 2018, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện chủ động lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính để bổ sung kinh phí theo quy định.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nội dung theo yêu cầu Kế hoạch này.

#### **2. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm kinh phí cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này.

#### **3. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp để triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

#### **4. Chế độ thông tin, báo cáo**

Định kỳ hằng năm, cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án về Sở Tư pháp trước ngày 01 tháng 10 (*trong báo cáo chung về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm*) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án nêu tại Kế hoạch này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tư pháp (Cục QLXLVPHC&TDTHPL);
- BTV Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP và CV;
- Lưu: VT, TP.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Dung**